

6.2. Giới thiệu và hướng dẫn sử dụng thiết bị dạy học

Khi sử dụng SGK Giáo dục công dân 6 làm tài liệu dạy học chính thức, bên cạnh SGV, tài nguyên dạy học còn có Sách bài tập Giáo dục công dân 6.

Sách bài tập Giáo dục công dân 6 là tài liệu bổ trợ đi kèm SGK Giáo dục công dân 6 nhằm giúp HS luyện tập, củng cố, mở rộng thêm kiến thức trong giờ học. Tài liệu này được thiết kế bám sát những mức độ yêu cầu cần đạt của 12 bài học trong SGK Giáo dục công dân 6; chú trọng tăng cường khả năng nhận diện, khám phá và thực hành những nhiệm vụ gắn với thực tiễn đời sống, phù hợp với lứa tuổi và đặc

điểm tâm lí, thể chất HS; chủ yếu gồm các dạng bài tập: xem hình để lựa chọn các phương án đúng/sai, nên/không nên;; nối chữ – hình, điền khuyết, trắc nghiệm, xử lí tình huống...

Bên cạnh SGK, SGV, Sách bài tập Giáo dục công dân 6, NXBGDVN còn cung ứng bộ tranh, video thiết bị dạy học tối thiểu (Ban hành kèm theo Thông tư số 44/2020/TT-BGDĐT ngày 03-11-2020 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT). Bộ tranh, video cụ thể tương ứng đối với mỗi bài như sau:

Bài 1: **Tự hào về truyền thống của gia đình, dòng họ**, gồm các tranh thể hiện truyền thống của gia đình, dòng họ như: hình ảnh gia đình tứ đại đồng đường, hình ảnh sum vầy, đoàn tụ gia đình trong dịp Tết cổ truyền, hình ảnh bữa ăn gia đình truyền thống Việt Nam;...

Bài 2: **Yêu thương con người**, gồm các tranh thể hiện sự yêu thương, quan tâm, giúp đỡ lẫn nhau trong cuộc sống, học tập và sinh hoạt như: giúp đỡ đồng bào bão lụt; hiến máu nhân đạo; chăm sóc người già hoặc người tàn tật; trao nhà tình nghĩa; chăm sóc trẻ mồ côi,...

Bài 3: **Siêu năng, kiên trì**, gồm các tranh thể hiện sự chăm chỉ siêng năng, kiên trì trong học tập, sinh hoạt hằng ngày như: tranh mô tả rùa và thỏ đang thi chạy; tranh mô tả một người đang siêng năng làm việc, đổi nghịch là một người lười nhác nhưng mơ tưởng đến cuộc sống tốt đẹp, hình ảnh Bác Hồ đang ngồi làm việc trên máy chữ hoặc đang viết,...

Bài 4: **Tôn trọng sự thật**, gồm các video/clip về tình huống trung thực như: trung thực với thầy cô giáo; trung thực với bạn bè,...

Bài 5: **Tự lập**, gồm các video/clip về tình huống tự lập như: phụ giúp cha mẹ trong công việc gia đình; rèn luyện tính ngăn nắp, gọn gàng, tự giác học bài và làm bài đúng giờ,...

Bài 6: **Tự nhận thức bản thân**, gồm video/clip tình huống thực tế về việc: tự giác làm việc nhà;...

Bài 7: **Ứng phó với tình huống nguy hiểm**, gồm các tranh hướng dẫn các bước phòng tránh và ứng phó với tình huống nguy hiểm như: hướng dẫn kĩ năng thoát khỏi đám cháy khi xảy ra cháy, hoả hoạn trong nhà; hướng dẫn về phòng, chống đuối nước và kĩ năng sơ cấp cứu nạn nhân; hướng dẫn về kĩ năng phòng, tránh thiên tai;...

Bài 8: **Tiết kiệm**, gồm các tranh, video/clip tình huống về tiết kiệm điện, tiết kiệm tài nguyên nước.

Bài 9: **Công dân nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam**, gồm các tranh thể hiện mối quan hệ giữa nhà nước và công dân như: mô phỏng giấy khai sinh; mô phỏng cờ cước công dân.

Bài 10: **Quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân Việt Nam**, gồm các tranh thể hiện mô phỏng một số trang phục dân tộc Việt Nam.

Bài 11: **Quyền cơ bản của trẻ em**, gồm các tranh về các nhóm quyền của trẻ em như: quyền được sống; quyền được phát triển; quyền được bảo vệ; quyền được tham gia.

Bài 12: **Thực hiện quyền trẻ em**, gồm các tranh về những hành động thể hiện các nhóm quyền của trẻ em như: quyền được sống; quyền được phát triển; quyền được bảo vệ; quyền được tham gia.

Cần lưu ý một số yêu cầu sau trong việc sử dụng phương tiện, thiết bị dạy học môn Giáo dục công dân lớp 6 nhằm phát triển năng lực đặc thù của môn Giáo dục công dân nói riêng là; năng lực phát triển bản thân, năng lực dieu chỉnh hành vi, năng lực tìm hiểu và tham gia hoạt động kinh tế xã hội.

* Thứ nhất, coi trọng việc sử dụng phương tiện, thiết bị dạy học để hỗ trợ quá trình nhận thức trực quan, cảm tính của HS nhưng phải sử dụng đúng lúc, đúng chỗ, thực sự có hiệu quả, tránh hình thức, tránh lạm dụng gây phản tác dụng đối với người học, làm giảm hiệu quả của quá trình dạy học. GV cần xác định rõ mục tiêu, nội dung, phương pháp, hình thức tổ chức dạy học của từng bài học cụ thể. Trên cơ sở đó xác định phương tiện, thiết bị cần sử dụng, cách thức và thời điểm sử dụng. Cần sử dụng đúng lúc, đúng chỗ, linh hoạt hiệu quả trong tất cả các khâu của quá trình dạy học (hướng dẫn HS trải nghiệm, khám phá, phát hiện và giải quyết vấn đề luyện tập, thực hành, vận dụng vào thực tiễn) tránh hình thức, tránh lạm dụng.

* Thứ hai, tạo điều kiện để HS thực sự được thực hành, thao tác trên các phương tiện, thiết bị dạy học. GV không nên lạm dụng việc thuyết giảng và làm mẫu trên bộ đồ dùng dạy học của GV, biến HS thành những quan sát viên" bất đắc dĩ, mà nên tạo điều kiện để HS thực hành, thao tác trực tiếp trên phương tiện, thiết bị dạy học (quan sát, lựa chọn,...), qua đó giúp HS trải nghiệm, khám phá, phát hiện kiến thức một cách chủ động, tích cực, rèn luyện kỹ năng tìm tòi, giải quyết vấn đề sáng tạo, góp phần phát triển năng lực điều chỉnh hành vi, năng lực phát triển bản thân.

* Thứ ba, khai thác thiết bị dạy học trong dạy học. Khuyến khích sử dụng các phương tiện nghe nhìn, phương tiện kĩ thuật hiện đại hỗ trợ quá trình dạy học, đồng thời coi trọng việc sử dụng các phương tiện truyền thống, phương tiện trực quan thao tác được những phương tiện có thể trực tiếp cầm, nắm, sắp xếp, dịch chuyển). Các phương tiện và thiết bị dạy học hiện đại tác động mạnh mẽ tới việc đổi mới phương pháp dạy học. Việc khai thác các phương tiện, thiết bị dạy học hiện đại không chỉ giúp việc học trở nên trực quan, hứng thú, tích cực hơn, mà còn giúp GV tiết kiệm thời gian.

* Thứ tư, tăng cường thiết bị dạy học tự làm. Cần động viên, khuyến khích và phát triển các thiết bị dạy học tự làm phù hợp với nội dung học và các đối tượng HS. Trong quá trình hình thành ý tưởng và thiết kế các phương tiện, thiết bị, HS được rèn luyện

ý thức chăm chỉ, tự giác, kĩ năng giao tiếp, hợp tác, giải quyết vấn đề. Như vậy, hoạt động tự làm thiết bị của GV và HS không chỉ có ý nghĩa bổ sung kịp thời các phương tiện, thiết bị dạy học, đặc biệt là thiết bị học tập cá nhân, mà còn góp phần thực hiện mục tiêu phát triển toàn diện về phẩm chất và năng lực cho HS.

* Thứ năm, phối hợp sử dụng linh hoạt các loại hình thiết bị dạy học. Mỗi loại hình thiết bị đều có ưu điểm và hạn chế nhất định, do đó trong dạy học cần phối hợp sử dụng các loại thiết bị dạy học khác nhau (thiết bị truyền thống và hiện đại, thiết bị quan sát và thực hành, thiết bị thực và ảo, thiết bị được cung cấp với thiết bị tự làm). Tuỳ vào nội dung bài học, phương pháp dạy học mà có thể kết hợp sử dụng các loại hình thiết bị dạy học với nhau và phối hợp chúng một cách hợp lí, khoa học và sinh động.

* Thứ sáu, tuỳ theo điều kiện của từng trường, từng nội dung dạy học cụ thể mà GV có thể lựa chọn một số mô hình, hoặc sử dụng phần mềm xây dựng một số hình ảnh trực quan hỗ trợ dạy học.

Bên cạnh đó, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong các bài giảng, tích cực sử dụng giáo án điện tử kết hợp với việc sử dụng thiết bị thí nghiệm một cách linh hoạt nhằm nâng cao chất lượng và hiệu quả dạy học. Tương ứng với từng chủ đề là những câu chuyện thực tế, hình ảnh bài báo, tranh vẽ minh họa để tăng tính trực quan, sinh động cho bài học.

Như vậy, có thể khẳng định nếu làm chủ được các vấn đề lí luận về dạy học môn Giáo dục công dân theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực, từ vấn đề nắm vững chương trình môn học, làm chủ các chủ đề ở SGK, linh hoạt sử dụng các phương pháp giảng dạy môn học, khéo léo lựa chọn các hình thức tổ chức dạy học môn học, khai thác các tài nguyên dạy học hiệu quả, vận dụng các hình thức đánh giá HS trong môn học một cách khoa học, GV môn Giáo dục công dân hoàn toàn có thể làm chủ được việc triển khai môn học này trong quá trình dạy học thực tiễn.